

Phụ lục XI

CÁC MẪU BIỂU PHỤC VỤ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Công văn số 1006/SGDDT-QLT ngày 08/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu M01: Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 (mặt trước)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2024-2025																																																													
PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO (GDĐT)				TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ (THCS), TRUNG TÂM GDNN-GDTX					Số phiếu																																																				
I. THÔNG TIN CÁ NHÂN																																																													
1. Họ và tên thí sinh (Viết chữ in hoa có dấu):						2. Lớp 9:																																																							
3. Giới tính (Nam hoặc Nữ):			4. Dân tộc (Ghi bằng chữ):			5. Hương chính sách dân tộc: <input type="checkbox"/>																																																							
6. Ngày tháng năm sinh: / /				7. Nơi sinh (Tỉnh hoặc Thành phố):																																																									
8. Mã học sinh (Mã định danh trên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT do điểm tiếp nhận phiếu ĐKDT cấp):																																																													
9. Nơi thường trú:																																																													
10. Nơi ở hiện tại:																																																													
11. KVTS (Theo nơi thường trú): <input type="checkbox"/>			12. Điểm ưu tiên (Mức cao nhất): <input type="checkbox"/>			13. Có chứng chỉ tiếng Đức A2 trở lên: <input type="checkbox"/>																																																							
14. Kết quả học tập và rèn luyện cấp THCS:																																																													
<table><thead><tr><th rowspan="2">Lớp</th><th rowspan="2">6</th><th rowspan="2">7</th><th rowspan="2">8</th><th rowspan="2">9</th><th rowspan="2">Xếp loại tốt nghiệp THCS</th><th colspan="7">Điểm trung bình môn cả năm lớp 9</th></tr><tr><th>Văn</th><th>Toán</th><th>Ngoại ngữ</th><th>Vật lý</th><th>Hóa học</th><th>Sinh</th><th>Sử</th><th>Địa</th></tr></thead><tbody><tr><td>Hành kiểm</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Học lực</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></tbody></table>													Lớp	6	7	8	9	Xếp loại tốt nghiệp THCS	Điểm trung bình môn cả năm lớp 9							Văn	Toán	Ngoại ngữ	Vật lý	Hóa học	Sinh	Sử	Địa	Hành kiểm														Học lực													
Lớp	6	7	8	9	Xếp loại tốt nghiệp THCS	Điểm trung bình môn cả năm lớp 9																																																							
						Văn	Toán	Ngoại ngữ	Vật lý	Hóa học	Sinh	Sử	Địa																																																
Hành kiểm																																																													
Học lực																																																													
15. Điện thoại liên hệ:						16. Đối tượng (Ghi tắt):																																																							
II. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG (THPT)																																																													
17. Đăng ký Ngoại ngữ học tại trường THPT (Anh, Pháp, Đức, Nhật):																																																													
18. Đăng ký Ngoại ngữ thi (Môn thi chiều 08/6/2024, gồm: Anh, Pháp, Đức, Nhật, Hàn):																																																													
(Thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào lớp 10 chuyên cùng phát ghi vào ô này)																																																													
19. Đăng ký KVTS: <input type="checkbox"/> (Có thể khác KVTS theo nơi thường trú)											20. Số lượng nguyện vọng: <input type="checkbox"/>																																																		
a) Nguyện vọng 1 (Ghi tên trường THPT):						Mã trường THPT: <input type="checkbox"/>																																																							
b) Nguyện vọng 2 (Ghi tên trường THPT):						Mã trường THPT: <input type="checkbox"/>																																																							
c) Nguyện vọng 3 (Ghi tên trường THPT):						Mã trường THPT: <input type="checkbox"/>																																																							
III. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 CHUYÊN THPT																																																													
21. Ngoại ngữ thi thay thế chuyên ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nhật, Hàn):											22. Điểm sơ tuyển: <input type="checkbox"/>																																																		
23. Nguyện vọng chuyên (Thí sinh điền vào bảng dưới đây):																																																													
<table><thead><tr><th></th><th>Thí vào lớp chuyên</th><th>ĐTB môn dự thi</th><th>Tên trường nguyện vọng 1</th><th>Tên trường nguyện vọng 2</th></tr></thead><tbody><tr><td>Buổi sáng 10/6/2024</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Buổi chiều 10/6/2024</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Chuyên tiếng Trung</td><td></td><td></td><td>Chuyên Hà Nội-Amsterdam</td><td></td></tr><tr><td>Chuyên tiếng Nga</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></tbody></table>														Thí vào lớp chuyên	ĐTB môn dự thi	Tên trường nguyện vọng 1	Tên trường nguyện vọng 2	Buổi sáng 10/6/2024					Buổi chiều 10/6/2024					Chuyên tiếng Trung			Chuyên Hà Nội-Amsterdam		Chuyên tiếng Nga																												
	Thí vào lớp chuyên	ĐTB môn dự thi	Tên trường nguyện vọng 1	Tên trường nguyện vọng 2																																																									
Buổi sáng 10/6/2024																																																													
Buổi chiều 10/6/2024																																																													
Chuyên tiếng Trung			Chuyên Hà Nội-Amsterdam																																																										
Chuyên tiếng Nga																																																													
IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 HỆ SONG BẰNG TỰ TÀI																																																													
24. Nguyện vọng 1 (Ghi tên trường THPT):						Mã trường THPT: <input type="checkbox"/>																																																							
25. Nguyện vọng 2 (Ghi tên trường THPT):						Mã trường THPT: <input type="checkbox"/>																																																							
V. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 SONG NGỮ TIẾNG PHÁP VÀ TĂNG CƯỜNG TIẾNG PHÁP																																																													
26. Điểm Pháp ngữ: <input type="checkbox"/>																																																													
27. Nguyện vọng vào lớp song ngữ tiếng Pháp Trường THPT Chu Văn An (Nếu đăng ký điền dấu X vào ô trống):											<input type="checkbox"/>																																																		
28. Nguyện vọng vào lớp tăng cường tiếng Pháp Trường THPT Việt Đức (Nếu đăng ký điền dấu X vào ô trống):											<input type="checkbox"/>																																																		
HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)				CHA/ME/NGƯỜI GIÁM HỘ (Ký và ghi rõ họ tên)				THÍ SINH (Ký và ghi rõ họ tên)																																																					

Mẫu M01: Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 (mặt sau)

HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2024-2025

Mục Phòng GDDT, Trường THCS/Trung tâm GDNN-GDTX: Ghi rõ tên phòng GDDT quận/huyện/thị xã, trường THCS/Trung tâm GDNN-GDTX nơi thi sinh (TS) tốt nghiệp THCS. Nếu là TS tự do thì ghi "Tự do" tại mục trường THCS/trung tâm GDNN-GDTX.

Mục Số phiếu: Nơi tiếp nhận Phiếu ĐKDT ghi theo thứ tự từ nhỏ đến lớn (Ví dụ: 001, 002...), TS không ghi mục này.

PHẦN I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Mục 1, 2, 3, 4:** Ghi theo hướng dẫn trên Phiếu ĐKDT. Nếu là TS tự do do thì Mục 2 ghi tên lớp là: 9TD
- Mục 5:** Điền dấu "X" tại ô này nếu TS là người dân tộc thiểu số hoặc có bố hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- Mục 6:** Ghi đầy đủ ngày tháng năm sinh theo quy định; 02 chữ số của ngày, 02 chữ số của tháng, 04 chữ số của năm.
Ví dụ: 02/12/2009
- Mục 7:** Ghi rõ tên tỉnh hoặc thành phố. Nếu sinh ở nước ngoài, phải ghi rõ tên quốc gia (theo phiên âm tiếng Việt Nam).
Ví dụ: Ot-xtrây-li-a, Liên bang Nga...
- Mục 8:** Ghi đầy đủ, chính xác Mã định danh trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GDDT do điểm tiếp nhận Phiếu ĐKDT hướng dẫn hoặc cung cấp cho TS (ghi mỗi chữ số vào một ô)
- Mục 9:** Ghi rõ tên/tên đệm, phường/xã, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố nơi thường trú của TS (hoặc cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của TS).
Ví dụ: Tô 23, phường Trưng Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Mục 10:** Ghi rõ địa chỉ nơi ở hiện tại của TS.
- Mục 11:** Điền khu vực tuyển sinh (KVTS) theo quy định (Xem thêm Bảng mã các trường THPT công lập quy định tại Phụ lục X kèm theo Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 của Sở GDĐT Hà Nội để nắm rõ KVTS).
- Mục 12:** Ghi tổng điểm ưu tiên, chỉ tính mức ưu tiên cao nhất (Xem thêm quy định chế độ ưu tiên tại Phụ lục II, mục V.1 kèm theo Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT của Sở GDĐT Hà Nội năm học 2024-2025).
- Mục 13:** Điền dấu "X" tại ô này nếu TS vào lớp tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm của Trường THPT Việt Đức và có chứng chỉ tiếng Đức đạt từ A2 trở lên.
- Mục 14, 15:** Điền đủ thông tin theo mẫu trên Phiếu ĐKDT.

Mục 16: Đối tượng: Ghi tất cả các đối tượng được cộng điểm ưu tiên và các quy định khác theo hướng dẫn dưới đây:		
<i>Con liệt sĩ</i>	: L	<i>Con Anh hùng LLVT, Anh hùng LĐ, Bà mẹ VN anh hùng</i>
<i>Con thương binh, bệnh binh mất sức ≥ 81%</i>	: N	<i>Hướng chính chính sách dân tộc</i>
<i>Con thương binh, bệnh binh mất sức < 81%</i>	: B	<i>Hiện sống và học tập ở vùng KT-XH khó khăn</i>
<i>Đang ký thi vào lớp song bằng tú tài</i>	: ZHC	<i>Đang ký thi vào lớp song ngữ tiếng Pháp</i>
<i>Đang ký học tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm (có chứng chỉ A2 trở lên)</i>	: A2	<i>Giải quốc tế về văn hóa, khoa học kỹ thuật thi ghi: GQH, về văn nghệ thể dục thao thi ghi: GQT</i>
<i>Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học</i>	: C	<i>Đạt giải văn nghệ, TDTT cấp quốc gia: Nhất (GT1), Nhì (GT2), Ba (GT3), Khuyến khích (GT4)</i>
<i>Đạt giải văn nghệ, thể dục thể thao (TDTT) cấp tỉnh/thành phố: Nhất (VT1), Nhì (VT2), Ba (VT3), Khuyến khích (VT4)</i>		<i>Đạt giải văn hóa, khoa học kỹ thuật cấp quốc gia: Nhất (GHI), Nhì (GH2), Ba (GH3), Khuyến khích (GHI)</i>

Chú ý: Nếu TS có nhiều điều được quy định ghi tất cả trên tờ phiếu mỗi loại cách nhau bởi dấu ". ". Ví dụ: VHZ, D, VKK, A2 (HS có giải Nhì Thành phố môn văn hóa, được hưởng chính sách dân tộc, sống và học tập ở vùng KT-XH khó khăn, đang ký học tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm và có chứng chỉ tiếng Đức A2 trở lên).

PHẦN II: ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG THPT

- Mục 17:** Ghi rõ tên Ngoại ngữ đăng ký học tại trường THPT là một trong các thứ tiếng: tiếng Pháp (trường hợp TS đăng ký học ngoại ngữ là tiếng Pháp hệ 3 năm Trường THPT Sơn Tây); tiếng Đức (trường hợp TS đăng ký học tiếng Đức là ngoại ngữ 2 hệ 7 năm Trường THPT Việt Đức); tiếng Nhật (trường hợp TS đăng ký học tiếng Nhật là ngoại ngữ 1 tại một trong các Trường THPT: Chu Văn An, Kim Liên, Việt Đức). Các trường hợp khác, ghi là tiếng Anh.
- Mục 18:** TS có thể đăng ký ngoại ngữ thì là một trong các ngoại ngữ sau: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Hàn (tùy theo khả năng, không bắt buộc phải thi môn ngoại ngữ được học ở cấp THCS). Riêng trường hợp đăng ký ngoại ngữ học THPT là tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm thì ngoại ngữ thì bắt buộc phải là tiếng Đức. TS được hưởng chế độ tuyển thẳng mà không có nguyện vọng thi chuyên không phải ghi mục này.
- Mục 19:** Ghi khu vực tuyển sinh mà TS đăng ký dự tuyển (nếu KVTS đăng ký khác KVTS theo nơi thường trú thì TS phải có Đơn xin đổi KVTS - Mẫu M02).
- Mục 20:** Ghi rõ số lượng nguyện vọng (NV) và tên trường, mã trường THPT tương ứng, cụ thể:
- Nếu TS chỉ có 01 NV: NV có thể là trường THPT công lập ở KVTS bất kỳ trên toàn Thành phố.
- Nếu TS chọn 02 NV: NV1 phải nằm trong KVTS theo quy định tại mục 19, NV2 có thể là trường THPT công lập ở KVTS bất kỳ.
- Nếu TS chọn 03 NV: NV1 và NV2 phải trong cùng KVTS theo quy định tại mục 19, NV3 có thể là trường THPT công lập ở KVTS bất kỳ.
- Nếu đăng ký dự tuyển chỉ để lấy điều kiện xét tuyển vào các trường công lập tự do hoặc tự thực tuyển sinh theo phương án có chứng kết quả thi thì ghi như sau:
+ Đồng Nguyện vọng 1: Ghi tên một trường THPT công lập và mã số trường THPT để lấy địa điểm dự thi.
+ Đồng Nguyện vọng 2: Ghi "NCL" (chữ in hoa).
- Nếu TS đăng ký xét tuyển thẳng vào trường THPT công lập muốn theo học, cách ghi như sau:
+ Đồng Nguyện vọng 1: Ghi tên và mã số một trường THPT công lập đăng ký tuyển thẳng. Trường đăng ký tuyển thẳng phải thuộc KVTS theo nơi thường trú (Mục 19).
+ Đồng Nguyện vọng 2: Ghi "Tuyển thẳng (x)". Trong đó "x" là diện tuyển thẳng, có thể là: a-TS Trường PT dân tộc nội trú; b-TS dân tộc rớt ít người; c-TS khuyết tật; d-TS đạt giải quốc gia/quốc tế về văn hóa, văn nghệ, TDTT. (Ví dụ: ghi "Tuyển thẳng (c)" có nghĩa: TS khuyết tật đăng ký tuyển thẳng).
+ Đồng Nguyện vọng 3: Ghi tên giải/huy chương và tên cuộc thi theo Giấy chứng nhận đạt giải quốc gia, quốc tế. (Ví dụ: Giải Nhất cuộc thi Viết thư quốc tế UPU năm 2023).

PHẦN III. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 CHUYÊN TRƯỜNG THPT

- Mục 21:** Ngoại ngữ thi thay thế môn chuyên ngữ: TS ghi tên môn ngoại ngữ để thi thay thế môn chuyên ngữ (Ví dụ: Dự tuyển chuyên tiếng Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ đăng ký thi bằng tiếng Anh/Nhật/Đức/Hàn; dự tuyển chuyên tiếng Trung/tiếng Nga thì bằng tiếng Anh/Pháp/Nhật/Đức/Hàn), các trường hợp còn lại để trống.
- Mục 22:** Ghi tổng điểm sơ tuyển.
- Mục 23:** Ghi nguyện vọng chuyên theo bảng hướng dẫn. Lưu ý:
* *Lớp chuyên có tổ chức thi:*
Thi vào lớp chuyên: Ghi lớp chuyên đăng ký dự thi vào buổi thi (sáng, chiều) tương ứng.
- Buổi sáng (10/6/2024) thi vào các lớp chuyên: Toán, Ngữ Văn, Tin học, Sinh học, Tiếng Pháp và thi tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn thay thế;
- Buổi chiều (10/6/2024) thi vào các lớp chuyên: Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh.
* *Lớp chuyên không tổ chức thi:*
- Nếu đăng ký 2 lớp chuyên này, TS phải tích dấu "X" tại đồng tương ứng của cột "Thi vào lớp chuyên" trong Bảng.
* *Trường hợp đặc biệt:*
- TS đăng ký dự tuyển chuyên tiếng Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ:
+ Đăng ký lớp chuyên "tiếng Pháp" tại đồng "Buổi sáng 10/6/2024";
+ Nếu đăng ký môn thi thay thế là tiếng Anh sẽ không được đăng ký các lớp chuyên khác ở đồng "Buổi chiều 10/6/2024" trừ chuyên tiếng Anh Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ. Nếu môn thay thế là tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn thì vẫn được đăng ký các chuyên khác (không phải là chuyên tiếng Anh) vào đồng "Buổi chiều 10/6/2024".
- TS đăng ký dự tuyển cả chuyên tiếng Pháp (không đăng ký môn thi thay thế) và chuyên tiếng Anh: Ngoại ngữ thi chuyên ngày 08/6/2024 phải là tiếng Pháp (trừ trường hợp TS đăng ký thi vào lớp tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm của Trường THPT Việt Đức).

PHẦN IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 HỆ SONG BẰNG TỰ TÀI

(Dành cho học sinh đã kết thúc học chương trình đào tạo song bằng theo Quyết định số 2830/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 của UBND Thành phố về việc: Phê duyệt Đề án "Thi điểm chương trình đào tạo song bằng THCS Việt Nam và Chứng chỉ IGCSE tại một số trường THCS tại Hà Nội")

Mục 24, 25: Ghi vào các đồng Nguyện vọng 1, Nguyện vọng 2 theo nguyện vọng thi ghi tên trường đó vào đồng Nguyện vọng 1).

PHẦN V. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 SONG NGỮ TIẾNG PHÁP VÀ TĂNG CƯỜNG TIẾNG PHÁP

- Mục 26:** Ghi điểm Pháp ngữ chương trình song ngữ tiếng Pháp của TS vào ô này (Điểm Pháp ngữ: là tổng điểm thi môn Tiếng Pháp (thể số 2) và môn Toán bằng tiếng Pháp (thể số 1) của học sinh trong Kỳ thi tốt nghiệp chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS).
- Mục 27:** Điền dấu "X" vào ô tương ứng nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào lớp song ngữ tiếng Pháp của Trường THPT Chu Văn An.
- Mục 28:** Điền dấu "X" vào ô tương ứng nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào lớp tăng cường tiếng Pháp của Trường THPT Việt Đức.

Mẫu M02

ĐƠN XIN CHUYỂN ĐỔI KHU VỰC TUYỂN SINH**Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Tên em là:

Sinh ngày tháng năm

Là học sinh lớp: Trường:

Nơi thường trú:

Thuộc khu vực tuyển sinh: Em làm đơn này xin được chuyển đổi sang khu vực tuyển sinh:

Lý do:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kính đề nghị Phòng GDĐT xem xét giải quyết.

CHA MẸ HỌC SINH
(Ký, ghi họ tên)

HỌC SINH
(Ký, ghi họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 2024
XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG (GỠTTGDNN-GDTX)
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu M04

UBND QUẬN/HUYỆN/THỊ XÃ.....
TRƯỜNG THCS.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐỀ NGHỊ
 VÀO HỌC LỚP 10 THPT TRƯỚC MỘT TUỔI
 Năm học 2024-2025**

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Xếp loại		Ghi chú
			Học lực	Hạnh kiểm	

Danh sách có học sinh.

**ĐỀ NGHỊ CỦA PHÒNG GDĐT
 TRƯỞNG PHÒNG**
(Ký tên và đóng dấu)

Hà Nội, ngày tháng năm 2024
HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
 Duyệt học sinh

Mẫu M08 (in từ phần mềm quản lý thi) để học sinh kiểm tra, ký xác nhận

Danh sách đăng ký

Cụm Trường Lớp Mẫu in Sắp xếp In toàn cụm

10101-Ba Đình 01030101-THCS Ba Đình DS ĐK dự thi Lớp, họ tên Quay ra

SỐ GDĐT THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG GDĐT BA ĐÌNH DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO LỚP 10 THPT Khóa thi ngày: 12/06/2021
TRƯỜNG: THCS BA ĐÌNH Cột KVTS 3#5 cơ nghĩa là KVTS đk 3 # 5 KVTS HK Trang: 1

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Lớp	Xếp loại HK HL	NN học THPT	NN đk thi	Điểm ưu tiên	Ghi chú	KV TS	Số NV	Nguyên vọng xét tuyển			HS Ký ểm	
													NV1	NV2	NV3		
1	LÊ VŨ HAI	AN	12/11/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	K	Anh	Anh		1	3	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ	Mỹ Đình	
2	DỎ LAN	ANH	01/04/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	K	Anh	Anh		1	3	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ	Mỹ Đình	
3	LAI MINH	ANH	10/01/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		3	3	Chu Văn An	Quang Trung - Đống Đa	Tân Hưng Đạo - Thanh Xuân	
4	NGUYỄN CHÂU	ANH	22/08/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh	GH4	1	1	Chu Văn An			
5	NGUYỄN VIỆT	ANH	19/08/2006	Hà Nội	Nam	9A1	T	G	Anh	Anh		1#3	3	Phan Đình Phùng	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ	
6	NGUYỄN VŨ TRAM	ANH	19/11/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	K	Anh	Anh		1	3	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ	Tân Hưng Đạo - Thanh Xuân	
7	NNH HAI	ANH	11/10/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	3	Phan Đình Phùng	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ	
8	LÊ HÀ	CHI	23/10/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	3	Phan Đình Phùng	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Đống Đa	
9	HOÀNG KIM	DỪNG	27/08/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	3	Phan Đình Phùng	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ	
10	ĐAO TIẾN	DỪNG	25/10/2006	Thái Bình	Nam	9A1	T	G	Anh	Anh		5	2	Nguyễn Gia Thiều	Nguyễn Văn Cừ		
11	DỎ MINH	ĐỨC	12/10/2006	Hà Nội	Nam	9A1	T	K	Anh	Anh		1	3	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ	Đại Mỗ	
12	LÊ HOÀNG THU	HÒA	16/06/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	K	Anh	Anh		1	2	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ		
13	NGUYỄN VŨ	HUY	23/10/2006	Hà Nội	Nam	9A1	T	G	Anh	Anh		1	2	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ		
14	PHẠM HIẾU	LAM	03/11/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	3	Phan Đình Phùng	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ	
15	ĐĂNG BẢO NGỌC	LINH	29/12/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	2	Phạm Hồng Thái	Tây Hồ		
16	LÊ PHƯƠNG	LINH	02/11/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	3	Phạm Hồng Thái	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ	
17	MAI PHƯƠNG	LINH	11/08/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	K	Anh	Anh		1	2	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Tây Hồ		
18	NGUYỄN HÀ	LINH	08/02/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	3	Phạm Hồng Thái	Tây Hồ	Quang Trung - Đống Đa	
19	NGUYỄN KHÁNH	LINH	15/01/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	3	Chu Văn An	Phạm Hồng Thái	Tây Hồ	
20	NGUYỄN NGỌC	LINH	15/01/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	3	Phan Đình Phùng	Nguyễn Trãi - Ba Đình	Mỹ Đình	
21	NGUYỄN NGỌC	LINH	11/06/2006	Hà Nội	Nữ	9A1	T	G	Anh	Anh		1	3	Phạm Hồng Thái	Tây Hồ	Trung Đình	

Page 1 of 8

Mẫu số 06
(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019)
MẪU GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT

1 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

2 GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT

3 Số hiệu:

4 Họ và tên:

5 Ngày, tháng, năm sinh:

6 Giới tính:

7 Nơi ĐKKH thường trú:

8 Nơi ở hiện nay:

9 Dạng khuyết tật:

10 Mức độ khuyết tật:

11 Ngày tháng năm

12 Chủ tịch UBND:
(Ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- 1 Quốc hiệu:** Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: chữ in hoa, chữ đứng, đậm, màu đen
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc: chữ in thường, chữ đứng, đậm, màu đen
- 2 Giấy xác nhận khuyết tật:** Chữ in hoa, chữ đứng, đậm, màu đỏ.
- 3 Số hiệu:** Ghi mã số đơn vị hành chính cấp xã theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 7/8/2004 về việc ban hành bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam và sáu chữ số ghi thứ tự người khuyết tật. Ví dụ: Người khuyết tật thứ 3 tại xã Đại Lai, Huyện Gia Bình tỉnh Bắc Ninh có số hiệu là: 09469.000003; Người khuyết tật thứ 108 tại Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có số hiệu: 00076.000108. Ghi số, chữ in thường, chữ đứng, màu đen.
- 4 Họ và tên:** Chữ in hoa, chữ đứng, đậm, màu đen.
- 5 Ngày, tháng, năm sinh:** Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh, chữ thường.
- 6 Giới tính:** Ghi "Nam" hoặc "Nữ", chữ in thường, chữ đứng, màu đen.
- 7 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** Ghi theo sổ hộ khẩu của người khuyết tật, chữ in thường, chữ đứng, màu đen.
- 8 Nơi ở hiện nay:** Chữ in thường, chữ đứng, màu đen
- 9 Dạng khuyết tật:** Ghi đúng các dạng khuyết tật theo quy định tại Điều 3 Luật người khuyết tật, chữ in thường, chữ đứng, màu đen.
- 10 Mức độ khuyết tật:** Ghi đúng mức độ khuyết tật theo quy định tại Điều 3 Luật người khuyết tật, chữ in thường, chữ đứng, màu đen.
- 11 Ngày tháng năm:** Chữ in thường, chữ đứng, màu đen.
- 12 Chủ tịch Ủy ban nhân dân ký tên, đóng dấu:** ghi chữ in thường, chữ đứng, đậm, màu đen

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Đơn vị: **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../KH-.....

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2024

KẾ HOẠCH
VỀ CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-SGDĐT ngày / /2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số /SGDĐT-QLT ngày / /2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế của Trường/Trung tâm.... năm học 2024-2025;

Trường/Trung tâm.....ban hành kế hoạch công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

II. NỘI DUNG

1. Phương án và đối tượng tuyển sinh
2. Độ tuổi dự tuyển
3. Hồ sơ dự tuyển
4. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh
5. Thời gian tuyển sinh

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ
2. Chế độ báo cáo

Nơi nhận:
 - Sở GDĐT;
 - Thành viên HETS;
 - Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
Đơn vị:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2024 – 2025

1. Báo cáo thống kê số lượng tuyển sinh

a. Đối với các trường THPT công lập không chuyên

Lớp	Chỉ tiêu được giao	Điểm chuẩn lần 1	Điểm chuẩn lần 2 (nếu có)	NV1 (hs)	NV2 (hs)	NV3 (hs)	Tổng số đã tuyển	So với chỉ tiêu		Ghi chú
								Thừa	Thiếu	
Tiếng Anh										
Tiếng Nhật NN1										
Tiếng Đức 27										
Tiếng Pháp 3 năm										

b. Đối với các trường THPT công lập tự chủ tài chính, tự thực, trung tâm GDNN-GDIX, cơ sở giáo dục liên kết đào tạo văn hóa chương trình GDIX

Chỉ tiêu được giao/số lớp	Tổng số học sinh đã tuyển	Chia ra			So với chỉ tiêu		Ghi chú
		Học sinh nội tỉnh		Ngoại tỉnh	Thừa	Thiếu	
		Tốt nghiệp năm học 2023-2024	Tốt nghiệp năm trước				

2. Thuận lợi, khó khăn và Ý kiến đề xuất (nếu có)

a. Thuận lợi

.....

b. Khó khăn

.....

c. Ý kiến đề xuất

.....

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)